

# Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cố vấn học tập cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Phạm Tuấn Dũng\*, Nguyễn Phương Thảo\*\*, Phạm Thị Hoài Phương\*\*, Lê Hồng Minh\*\*

\*TS. Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

\*\*ThS. Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Received: 17/01/2023; Accepted: 19/01/2023; Published: 31/01/2023

**Abstract:** The topic has used methods of analyzing and synthesizing documents, expert interview methods, survey methods; Statistical mathematical methods and actual observation of the topic have assessed the actual situation of academic advising activities for students of Bac Ninh Sports University and proposed 5 solutions to improve operational efficiency. Academic advisor for students of Bac Ninh Sports University.

**Keywords:** Reality; Solution; consultant; Bac Ninh Sports University.

## 1. Đặt vấn đề

Cố vấn học tập (CVHT) là một chức danh trong đào tạo theo HCTC. Đội ngũ CVHT là thành tố quan trọng trong đào tạo theo HTTC. Họ là người định hướng, tư vấn, giám sát hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên (SV), giúp cho SV nắm bắt các quy chế, quy định, chương trình học, phương pháp học tập, ... Từ đó người học chọn lựa chương trình, xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và điều kiện cá nhân. Thông qua hoạt động của CVHT, SV sẽ nắm bắt tốt hơn về các bộ phận chức năng của nhà trường, các thủ tục hành chính, các hoạt động phong trào - xã hội, chính sách - quyền lợi và nhiệm vụ của SV. Không chỉ cung cấp thông tin, CVHT còn là người khích lệ, giúp đỡ SV phát huy năng lực bản thân để có thể tự giải quyết các vấn đề cá nhân trong quá trình học. Bên cạnh những thành tựu mà đội ngũ CVHT đã làm được đối với SV thì còn không ít những hạn chế mà nguyên nhân trực tiếp là thiếu sự quản lý của đội ngũ cán bộ đối với công tác CVHT của đội ngũ CVHT tại trường. SV năm nhất với những ngỡ ngàng của ngày đầu nhập học, việc thay đổi môi trường sống, môi trường học tập cũng như việc tiếp cận với một hình thức đào tạo hoàn toàn mới, khác hẳn so với bậc phổ thông. SV năm tư, trước ngưỡng cửa cuộc đời với việc lựa chọn nghề nghiệp, định hướng tương lai hay SV năm hai, năm ba trước việc phải lựa chọn môn học như thế nào cho phù hợp, đăng ký học phần nào trước học phần nào sau... thì sự tư vấn, cố vấn của đội ngũ CVHT là cần thiết. Từ những lý do trên, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài: “Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cố vấn học tập cho SV Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh”.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng hoạt động CVHT cho SV Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

Để làm rõ thực trạng cán bộ, giảng viên CVHT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng tôi đã tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi trên 3 nhóm đối tượng, đó là: Cán bộ quản lý: 06 người; CVHT: 46 người; SV hệ chính quy: 256 SV - 20% SV mỗi khóa. Kết quả khảo sát về đội ngũ CVHT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh như sau:

- Về trình độ chuyên môn: 71,15% CVHT có trình độ từ thạc sĩ trở lên, cử nhân chiếm 3,85%, với kết quả này cho thấy đã đáp ứng yêu cầu về trình độ của CVHT.

- Về giới tính và độ tuổi: Tỷ lệ CVHT nam gấp ba lần nữ, điều này tương đối hợp lý vì đặc trưng của nhà trường là khối ngành thể thao. Độ tuổi trung bình của CVHT tương đối trẻ, có thể nói đó là độ tuổi lý tưởng để các CVHT có đủ bản lĩnh, kinh nghiệm, trải nghiệm trong ngành, sự sáng tạo, dễ tiếp thu kiến thức mới. Số đông CVHT có độ tuổi từ 30 - 40 (65,38%), chững chạc trong nghề và tâm lý ổn định. Số lượng CVHT có độ tuổi trên 40 chiếm 15,38%. Độ tuổi này, các CVHT sẽ có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, chương trình giáo dục, nắm rõ điều kiện tiên quyết của các môn học... thực sự là những người bạn đồng hành đắc lực của SV trong quá trình học tập.

- Về thâm niên công tác: Đa số CVHT (53,85%) có từ 11 năm kinh nghiệm giảng dạy trở lên. Đây chính là thuận lợi của đội ngũ CVHT bởi với thâm niên công tác trong ngành cao, các CVHT thường am hiểu về các lĩnh vực có liên quan đến học tập của SV.

- Về mức độ thực hiện các nội dung công tác tư vấn, hướng dẫn SV học tập và rèn luyện với ĐTB chung = 2,19 chứng tỏ CVHT thực hiện các nội dung này chưa được thường xuyên, chỉ ở mức thỉnh

thoảng, tuy nhiên cũng có những nội dung được thực hiện ở mức độ thường xuyên. Nội dung được đa số CBQL và CVHT đánh giá thực hiện thường xuyên nhất là việc “Trả lời các câu hỏi của SV liên quan đến việc học tập của SV trong phạm vi thẩm quyền” (ĐTB: 2,87) chứng tỏ CVHT đã làm tốt vai trò của mình trong việc tư vấn, trợ giúp, hướng dẫn SV học tập và rèn luyện. Kết quả khảo sát cho thấy công tác CVHT của nhà trường chưa được thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả ở các khoa/bộ môn. Công tác CVHT còn rời rạc chưa đi vào chiều sâu, biểu hiện ở chỗ việc tư vấn cho SV từ năm thứ nhất đến năm cuối khóa học khá giống nhau trong khi hoàn cảnh, sự hiểu biết, kinh nghiệm học tập, nghiên cứu, sự trải nghiệm... của SV mỗi năm mỗi khác.

- Về tiêu chí “phối hợp với phòng thư viện, trung tâm y tế nhằm đảm bảo điều kiện học tập và chăm sóc sức khỏe cho SV và xác nhận vào phiếu đăng ký/hủy học phần cho SV được đánh giá mức độ thực hiện là “không bao giờ” (ĐTB: 1,54 - 1,39). Việc phối hợp giữa CVHT với các phòng ban trong nhà trường để đảm bảo quyền lợi cho SV còn khá hạn chế nhất là điều kiện về chăm sóc sức khỏe.

- Về kết quả thực hiện công tác tư vấn, hướng dẫn SV học tập và rèn luyện cho thấy, công tác tư vấn, hướng dẫn SV học tập và rèn luyện được CBQL&CVHT đánh giá kết quả thực hiện ở cả ba mức “tốt”, “đạt” và “chưa đạt”. Trong đó đại đa số ý kiến đánh giá là “tốt” và “đạt” (ĐTB: 1,72 đến 2,68). Hai nội dung “chưa đạt” có ĐTB lần lượt là: 1,37 (xác nhận vào phiếu đăng ký/hủy học phần cho SV) và 1,61 (phối hợp với phòng thư viện, trung tâm y tế nhằm đảm bảo điều kiện học tập và chăm sóc sức khỏe cho SV).

Qua nghiên cứu cho thấy: Đội ngũ CVHT của trường có phẩm chất đạo đức tốt, có lòng yêu nghề và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Về cơ bản, đội ngũ CVHT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ CVHT và có những đóng góp nhất định trong thành công bước đầu của quá trình chuyên đổi từ hệ thống niên chế - học phân sang HCTC. Tuy nhiên, bên cạnh những điểm mạnh, vai trò của CVHT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh vẫn còn những điểm hạn chế, những mặt yếu như cơ chế chính sách, công tác tuyển chọn, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác kiểm tra đánh giá mặc dù đã được tổ chức thực hiện nhưng nhìn chung còn yếu, hiệu quả đạt được chưa cao.

## **2.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CVHT cho SV Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh**

### **2.2.1. Giải pháp nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác CVHT cho các lực lượng giáo dục trong nhà trường**

- Mục đích: Việc củng cố, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác CVHT ở trường ĐH đối với các lực lượng giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là đối với đội ngũ giảng viên tham gia làm công tác CVHT là công việc quan trọng, tạo tiền đề, động lực để thực hiện hiệu quả các biện pháp khác, bởi nhận thức là cơ sở của hành động, nhận thức đúng đắn, sâu sắc thì sẽ có hành động đúng và hiệu quả.

- Nội dung thực hiện: Tuyên truyền làm cho mọi lực lượng trong nhà trường nhận thức đầy đủ và có quan điểm đúng đắn, rõ ràng về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tầm quan trọng của đội ngũ CVHT trong đào tạo theo HCTC; Thường xuyên tổ chức cho các CVHT trong trường học tập, nghiên cứu, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các chủ trương chính sách, chế độ của Nhà nước mới ban hành có liên quan trực tiếp đến công việc, chế độ đối với cán bộ, giảng viên đặc biệt là giảng viên làm công tác CVHT. Tăng cường thông tin thời sự, tin tức trong và ngoài nước, trong đó chú trọng những nội dung có liên quan đến đội ngũ CVHT; Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cho các lực lượng giáo dục trong nhà trường. Thông qua hội nghị cán bộ viên chức, Hiệu trưởng nhà trường phải thường xuyên quán triệt đến mọi thành viên trong nhà trường về vị trí, vai trò, chức năng và nhiệm vụ quan trọng của người CVHT, đề mỗi cá nhân, tổ chức trong nhà trường thấy được trách nhiệm của mình trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung.

### **2.2.2. Giải pháp bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CVHT**

- Mục đích: Trong đào tạo theo HCTC, CVHT là người có ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công trong học tập và lựa chọn nghề nghiệp của SV. Chính vì vậy, việc bồi dưỡng phẩm chất và năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CVHT là việc làm có ý nghĩa quan trọng, nhà trường cần phải tiến hành thường xuyên thông qua nhiều biện pháp, hình thức và thời gian thích hợp.

- Nội dung thực hiện: Bồi dưỡng trình độ chính trị, lập trường quan điểm, tư cách đạo đức của người CVHT; Bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CVHT; Định kỳ đánh giá việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

### **2.2.3. Giải pháp quy hoạch, tuyển chọn, phân công, bố trí đội ngũ cố vấn học tập**

- Mục đích: Đây là công tác mang tính chiến lược và là việc làm cần thiết đối với sự ổn định và phát triển

của nhà trường. Vì vậy hiệu trưởng phải hết sức chú trọng đến công tác này và xem đây là việc làm thường xuyên. Việc quy hoạch, tuyển chọn, phân công, bố trí giảng viên làm công tác CVHT một cách khách quan, khoa học sẽ tạo cho nhà trường có một đội ngũ CVHT có đầy đủ phẩm chất tốt, năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng nhằm giúp SV sử dụng hiệu quả nhất thời gian theo học tại trường ĐH.

- Nội dung thực hiện: Việc quy hoạch tạo nguồn đội ngũ CVHT đúng đắn, chính xác, khách quan, phù hợp sẽ là điều kiện tốt để nhà trường phát triển bền vững. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn đội ngũ CVHT. Phân công, bố trí đội ngũ CVHT phù hợp với năng lực và sở trường của mỗi cá nhân CVHT và kế hoạch của nhà trường.

#### 2.2.4. Giải pháp quản lý hoạt động thực hiện nhiệm vụ công tác CVHT của đội ngũ CVHT

- Mục đích: Quản lý việc thực hiện nhiệm vụ công tác CVHT của các khoa/bộ môn, nhà trường là việc làm rất quan trọng nhằm đôn đốc, nhắc nhở, động viên đội ngũ CVHT trong việc lập kế hoạch và thực hiện tốt kế hoạch CVHT mà khoa/bộ môn, nhà trường đã giao phó. Khoa/bộ môn thực hiện tốt khâu quản lý của mình đối với việc thực hiện nhiệm vụ công tác CVHT của đội ngũ CVHT sẽ là yếu tố mang tính quyết định để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo của mình.

- Nội dung thực hiện: Quản lý việc xây dựng kế hoạch công tác của đội ngũ CVHT. Việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch CVHT là chức năng của CVHT. Đối với CVHT việc lập kế hoạch mang tính khoa học, hợp lý, phù hợp với điều kiện của SV có tác dụng rất lớn trong việc nâng cao hiệu quả tư vấn, cố vấn cho SV. Quản lý việc tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của đội ngũ CVHT. Hiệu quả công tác của đội ngũ CVHT được thể hiện qua quá trình tổ chức và thực hiện kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên để mang lại hiệu quả cao nhất về việc thực hiện kế hoạch tư vấn, CVHT cho SV của đội ngũ CVHT thì mỗi khoa/bộ môn cần có kế hoạch theo dõi, giám sát chặt chẽ việc triển khai kế hoạch của từng CVHT ở mỗi khóa, hàng tháng CVHT phải báo cáo cụ thể tình hình thực hiện kế hoạch, trên cơ sở đó khoa/bộ môn có kế hoạch bổ sung, điều chỉnh, bồi dưỡng kịp thời những nội dung chưa phù hợp giúp CVHT hoàn thành kế hoạch.

#### 2.2.5. Giải pháp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của đội ngũ CVHT

- Mục đích: Công tác kiểm tra không chỉ nhằm đánh giá, xếp loại thi đua mà còn giúp nhà trường, đặc biệt là các khoa/bộ môn nắm vững tình hình, kịp thời uốn

nắn những sai sót, khen thưởng kỷ luật một cách khách quan, thu thập được nhiều thông tin để kịp thời điều chỉnh các nội dung, các biện pháp quản lý cho phù hợp từ đó xây dựng ngày càng hợp lý các nội dung quản lý của nhà trường về công tác CVHT.

- Nội dung và cách thực hiện: Việc kiểm tra, đánh giá công tác CVHT phải được diễn ra thường xuyên và không chỉ có tính định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ mà cần tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, hậu kiểm... Để đảm bảo được tính khách quan, công bằng trong công tác kiểm tra, đánh giá công tác CVHT, ngay từ đầu năm học, các khoa/bộ môn liên kết với nhà trường cần xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá cụ thể dựa trên văn bản luật, dưới luật do Bộ GD&ĐT ban hành cùng những quy chế, quy định của nhà trường về công tác CVHT.

### 3. Kết luận

Thực trạng công tác CVHT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh tuy đã có những điểm mạnh song vẫn còn những nội dung hạn chế như: Chưa có quy trình đồng bộ chung cho việc thực hiện công tác CVHT, một số CVHT chưa chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng làm công tác CVHT nên trong công tác thực tế nhiều thầy, cô còn gặp lúng túng, khó khăn. Việc tổ chức bồi dưỡng cho CVHT, công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động CVHT chưa được duy trì liên tục. Việc động viên khen thưởng, chế độ cho CVHT còn ít hoặc chưa kịp thời. Để khắc phục những hạn chế trên đòi hỏi GV phải kết hợp đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động CVHT của nhà trường.

#### Tài liệu tham khảo

1. Lê Khắc Cường (2011), *Thực trạng và những yêu cầu cải tiến đối với công tác tư vấn học tập và quản lý học vụ, Tập huấn công tác tư vấn học tập và quản lý học vụ*, Trường ĐH KHXH&NV - Hà Nội.
2. Nguyễn Duy Mộng Hà (2012), *Công tác cố vấn học tập trong trường đại học, Tập san Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*
3. Kiều Ngọc Quý (2012), *Nâng cao vai trò và hiệu quả của công tác tư vấn học tập tại Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM, Tập san Khoa học Xã hội và Nhân văn*,
4. Lê Anh Thơ, Đồng Văn Triệu. (2000). *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*. NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.
5. Nguyễn Đức Văn (2001). *Phương pháp thông kê trong thể dục thể thao*, NXB thể dục thể thao, Hà Nội.